

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HSST

Ngày: 09/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mai.

2. Ông Nguyễn Hữu Độ.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thu Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông A.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A tham gia phiên toà:

Ông Đỗ Ngọc Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 09/3/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2023/TLST-HS ngày 10/02/2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lương Tùng N**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1977; Tại: Nghệ An; HKTT và chỗ ở: Xóm 6, xã TS, huyện ĐL, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đảng phái, chức vụ: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Họ tên cha: Lương Tùng L (Đã chết); Họ tên mẹ: Phan Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

Có mặt tại phiên toà.

+ Người bị hại: Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1980; HKTT: Xóm 7, thôn ĐX, xã HN, huyện UH, TP. Hà Nội (đã chết do tai nạn giao thông ngày 02/4/2022).

Đại diện hợp pháp cho ông Đ: Bà Bùi Thị Hoà - Sinh năm 1984; HKTT: Xóm 7, thôn ĐX, xã HN, huyện UH, Thành phố Hà Nội – Vợ ông Đ.

Bà Hoà vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 02/4/2022, Lương Tùng N điều khiển xe mô tô BKS 37D1-521.48 lưu thông trên đường QL3, chiều PL đi CD. Đến đoạn Km 11+100 thuộc địa phận thị trấn Đông A, huyện Đông A, Lương Tùng N điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái dẫn đến va chạm với xe mô tô gắn BKS 29K1-112.00 do anh Vũ Văn Đ (sinh năm: 1980; trú tại: Xóm 7, thôn Đình Xuyên, xã H Nam, huyện Ứng H, thành phố Hà Nội) điều khiển lưu thông chiều ngược lại.

Hậu quả: anh Vũ Văn Đ bị thương nặng, được đưa đến Bệnh viện đa khoa Đông A cấp cứu nhưng đã tử vong ngoại viện. Lương Tùng N bị thương, từ chối đi giám định và xin tự chịu thương tích.

Sau khi nhận được tin báo Đội Cảnh sát giao thông số 15 - Phòng CSGT Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông A và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ, chụp ảnh hiện trường vụ việc.

Cơ quan chức năng đã tiến hành pháp y mô tử thi nạn nhân Đ nhưng do gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối pháp y mô tử thi chỉ đồng ý khám ngoài tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường bị xáo trộn một phần do cấp cứu nạn nhân. Mặt đường rải nhựa, nhẵn, phẳng rộng 15,25m; giữa đường có vạch sơn ngắt quãng chia phần đường. Khoảng mở đường vào thôn PL, xã UN rộng 25m. Bên phải chiều cầu Đuống đi PL, trước khi đến lối vào thôn PL có biển báo "giao nhau với đường không ưu tiên về bên phải"

Lấy mép đường bên phải chiều cầu Đuống đi PL làm chuẩn:

- Xe mô tô BKS 37D1-521.48 đổ nghiêng trái trên đường nhựa, đầu xe hướng mép đường bên phải, cách mép đường làm chuẩn 3,4m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 37D1-521.48 là 1,3m. Trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,55m.

- Xe mô tô BKS 29K1-112.00 đổ nghiêng trái trên đường nhựa, đầu xe chệch mép đường bên phải và cách mép đường làm chuẩn 4,1m. Trục bánh sau cách mép đường bên phải 4,8m và cách mép đường vào thôn PL là 6,4m.

Hiện trường để lại:

- Vết cày trượt trên đường KT (0,01x2,75)m (được đánh số thứ tự 3 trong sơ đồ hiện trường), đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn 5m, cuối vết trùng với đầu giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS 37D1-521.48.

- Vùng nhựa vỡ KT (11,3x6,6)m (được đánh số thứ tự 4 trong sơ đồ hiện trường), tâm của vùng nhựa cách mép đường làm chuẩn 3,65m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 29K1-112.00 là 1,7m.

- Vùng chất màu đỏ dạng máu thứ nhất (được đánh số thứ tự 5 trong sơ đồ hiện trường) KT (0,6x0,35)m, tâm của vùng dạng máu cách mép đường làm chuẩn 6,3m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 29K1-112.00 là 0,5m.

- Vùng chất màu đỏ dạng máu thứ hai (được đánh số thứ tự 6 trong sơ đồ hiện trường) KT (0,6x0,25)m, tâm của vùng dạng máu cách mép đường làm chuẩn 2,65m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 29K1-112.00 là 6m.

- Chiếc mũ bảo hiểm màu đỏ - trắng, điểm gần nhất cách mép đường làm chuẩn 3,75m và cách trục bánh sau xe mô tô BKS 29K1-112.00 là 3,5m.

Vật chứng tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường:

- Xe mô tô BKS 37D1-521.48 nhãn hiệu Yamaha, màu sơn Bạc - đen (SM: 027598; SK: 027598).

- Xe mô tô gắn BKS 29K1-112.00 nhãn hiệu Honda Air Blade, màu sơn đen - bạc (SM: 0920640; SK: 129598).

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, giám định dấu vết trên xe mô tô biển số 29K1-112.00 và xe mô tô biển số 37D1-521.48 liên quan. Ngày 28/4/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có kết luận giám định số 2316/KL-KTHS kết luận:

1. Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu ốc trục bắt giữ càng giảm xóc trước bên trái xe mô tô biển số 29K1-112.00 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại ở mặt ngoài phía dưới vỏ hộp máy bên phải xe mô tô biển số 37D1-521.48. Dấu vết va chạm tại vị trí này ở xe mô tô biển số 37D1-521.48 có chiều từ trước về sau.

2. Dấu vết cày trượt (được đánh số thứ tự 3 trong sơ đồ hiện trường) có chiều từ cầu Đuống đi PL - Sóc Sơn, hình thành do đầu bàn đạp chân trước bên trái xe mô tô biển số 37D1-521.48 tạo nên (khi xe mô tô này đổ nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường).

3. Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bên trái đầu xe, mặt ngoài ốp gương chiếu hậu bên trái, mặt ngoài tay phanh bên trái, mặt ngoài cánh yếm bên trái, mặt ngoài ốp sàn để chân trước bên trái, mặt ngoài bàn đạp chân sau bên trái (khi bàn đạp chân này ở tư thế gập lại), mặt ngoài cần khởi động bên trái, mặt ngoài ốp vỏ máy bên trái, mặt ngoài bên trái tay nâng phía sau xe mô tô biển số 29K1-112.00 có đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô này đổ nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường).

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài bên trái đầu xe, mặt ngoài gương chiếu hậu bên trái, mặt ngoài đầu tay lái bên trái, mặt ngoài cánh yếm bên trái, mặt ngoài đầu bàn đạp chân trước bên trái, mặt ngoài sườn xe bên trái, mặt ngoài bên trái tay nâng phía sau, mặt ngoài mặt lặn và má lốp bánh sau bên trái xe mô tô biển số 37D1-521.48 có chiều từ trên xuống dưới, chệch từ trước về sau, có đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô này đổ nghiêng bên trái và trượt trên mặt đường).

4. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29K1-112.00 và xe mô tô biển số 37D1-521.48 trên mặt đường là ngay trước đầu dấu vết cày trượt (được đánh số thứ tự số 3 trong sơ đồ hiện trường) thuộc phần đường bên phải theo hướng cầu Đuống đi PL - Sóc Sơn.

5. Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển số 29K1-112.00 và xe mô tô biển số 37D1-521.48 tại thời điểm xảy ra va chạm.

Kỹ thuật an toàn xe mô tô biển số 29K1-112.00: Do xe bị cong vắn nên không kiểm tra được các thiết bị liên quan đến điện và hệ thống phanh.

Kỹ thuật an toàn xe mô tô biển số 37D1-521.48: Hệ thống phanh tác dụng.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm Pháp y Hà Nội, pháp y tử thi Vũ Văn Đ. Ngày 08/4/2022, Trung tâm pháp y Hà Nội có Kết luận giám định pháp y tử thi số 357/GĐTT-TTPY, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết: Sây sát da vùng mũi, môi trên, sung nề bầm tím da vùng cằm trái, sây sát bầm tím da mu bàn tay phải, sây sát da chân trái do va đập với vật tày gây nên.

- Mẫu máu của nạn nhân Vũ Văn Đ giám định: Không có Ethanol.

- Mẫu máu của nạn nhân Vũ Văn Đ giám định: Âm tính với Morphine, Codeine, Cocaine, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA.

2. Nguyên nhân chết: Do không mở tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Tùng N khai nhận: Ngày 02/4/2022, có sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Khi lưu thông trên đường QL3 theo chiều PL đi CD, đến đoạn lối rẽ vào thôn PL, xã UN, huyện Đông A thì đã chuyển hướng rẽ trái sớm dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh Vũ Văn Đ điều khiển.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đối với Lương Tùng N hồi 21 giờ 50 phút ngày 02/4/2022, kết quả: 0,751mg/l khí thở.

Tiến hành tra cứu Giấy phép lái xe mô tô đối với Lương Tùng N và nạn nhân Vũ Văn Đ, kết quả xác định Lương Tùng N không có Giấy phép lái xe. Nạn nhân Vũ Văn Đ có Giấy phép lái xe hạng A1.

Như vậy, căn cứ vào sơ đồ hiện trường, kết quả khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, pháp y tử thi, lời khai của Lương Tùng N và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do: Lương Tùng N điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, trong hơi thở có nồng độ cồn (0,751mg/l khí thở), điều khiển xe mô tô chuyển hướng không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 8 và 9 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Nạn nhân Vũ Văn Đ có một phần lỗi trong vụ việc, điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ đến mức an toàn khi gặp biển báo nguy hiểm đường giao nhau,

vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

Đối với xe mô tô BKS 37D1-521.48, quá trình điều tra xác định xe trên là tài sản hợp pháp của Lương Tùng N. Ngày 29/01/2023, Cơ quan điều tra đã Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu: Trao trả xe mô tô BKS 37D1-521.48 và đăng ký xe cho Lương Tùng N.

Đối với BKS 29K1-112.00: Đăng ký mang tên Nguyễn Tiệp A (Địa chỉ: Tổ 21, LB, quận LB, thành phố Hà Nội; nay là Số nhà 27 ngõ 54/211 đường BK, tổ 12, phường LB, quận LB); nhãn hiệu Honda, SM: 4090507; SK: 077292. A Nguyễn Tiệp A cho biết năm 2011, anh Tiệp A mua và đăng ký xe mô tô BKS 29K1-112.00. Năm 2012, trong khi để xe mô tô ở đường MK, quận HBT, Thành phố Hà Nội đã bị mất biển số. A Tiệp A không trình báo mất và nay đã được Phòng Cảnh sát giao thông - CATP Hà Nội cấp biển mới. Kết quả tra cứu: BKS 29K1-112.00 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Tra cứu SM: 0920640; SK: 129598, kết quả là của xe mô tô BKS 29L1-104.56, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen - bạc, chủ xe trong đăng ký là Trần Văn H (Đ/c: số 18, tổ 8, CD, thành phố Hà Nội). Xác minh tại Công an phường PD, quận Bắc Từ Liêm, xác định: Địa chỉ 18 tổ 8 CD; nay thuộc phường PD quản lý. Trên cơ sở quản lý dữ liệu dân cư và thông tin Trần Văn H nêu trên không có cơ sở để xác minh, nhập dữ liệu tên trên máy, không có ai là Trần Văn H. Nên Cơ quan điều tra đã tách rút tài liệu liên quan đến xe mô tô gắn BKS 29K1-112.00 (SM: 0920640; SK: 129598) để tiếp tục xác minh làm rõ.

Phản dân sự: Lương Tùng N đã bồi thường gia đình nạn nhân Vũ Văn Đ 70.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Vũ Văn Đ nhận tiền, không có đề nghị gì khác về phản dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lương Tùng N.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSĐA ngày 07/02/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lương Tùng N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lương Tùng N theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Tùng N từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại xong, gia đình người bị hại không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xét.

+ Tại phiên tòa bị cáo Lương Tùng N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Đ diện cho người bị hại là bà Bùi Thị Hoà đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bà Hoà vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra bà Hoà đã có đầy đủ lời khai, xác nhận gia đình đã nhận đủ số tiền bị cáo N đã bồi thường, gia đình không yêu cầu gì khác về vấn đề bồi thường dân sự và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 02/4/2022, Lương Tùng N (không có giấy phép lái xe mô tô, trong hơi thở có nồng độ cồn) điều khiển xe mô tô BKS 37D1-521.48 lưu thông trên đường QL3, chiều PL đi cầu Đuống. Đến đoạn Km 11+100 thuộc địa phận thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Lương Tùng N điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô gắn BKS 29K1-112.00 do anh Vũ Văn Đ điều khiển chiều ngược lại. Hậu quả anh Vũ Văn Đ tử vong trên đường đi cấp cứu, Lương Tùng N bị thương.

[3] Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám dấu vết phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, tài liệu dẫn giải, lời khai nhân chứng và lời khai của bị cáo N thì nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do bị cáo N điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, trong hơi thở có nồng độ cồn 0,751mg/l khí thở, điều khiển xe mô tô chuyển hướng không nhường đường cho các xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 8, 9 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Nạn nhân Vũ Văn Đ có một phần lỗi điều khiển xe mô tô không giảm tốc độ đến mức an toàn khi gặp biển báo nguy hiểm đường giao nhau, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. Do vậy

xác định người bị hại khi tham gia giao thông cũng có một phần lỗi. Hành vi của bị cáo Lương Tùng N đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật qui định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;”

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, người bị hại cũng có một phần lỗi. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lương Tùng N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức được hành vi của mình không có Giấy phép lái xe, trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức cho phép, không nhường đường cho các xe đi ngược chiều khi tham gia giao thông là vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát là đúng. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân bị cáo lần đầu phạm tội, người bị hại cũng có một phần lỗi, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về phần dân sự: Bị cáo Lương Tùng N đã bồi thường cho gia đình bị hại Vũ Văn Đ số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Quá trình điều tra, truy tố bà Bùi Thị Hoà là người đại diện hợp pháp của người bị hại Vũ Văn Đ xác nhận đã nhận đủ tiền, không có đề nghị gì khác về phần dân sự và có đơn xin miễn truy

cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lương Tùng N, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lương Tùng N** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ **Xử phạt:** **Lương Tùng N** 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016).

+ **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Bùi Thị H đại diện hợp pháp của người bị hại Vũ Văn Đ có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Đông A;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông A;
- Công an huyện Đông A.
- CA X. TS, H. ĐL, T. Nghệ An;
- UBND X. TS, H. ĐL, T. Nghệ An;
- Bị cáo; Đ diện hợp pháp người bị hại;
- Lưu./.

Phạm Thị Thu Huyền

